

CTCP NHỰA BÌNH MINH (HSX: BMP)

Lợi nhuận 2021 có thể chịu sức ép bởi tăng giá nguyên liệu

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q4-FY20	Q3-FY20	+/- qoq	Q4-FY19	+/- yoy
Doanh thu thuần	1.300	1.115	17%	1.159	12%
Lợi nhuận sau thuế	111	153	-28%	95	17%
EBIT	157	199	-21%	133	18%
Tỷ suất EBIT	12,1%	17,9%	-579bps	11,5%	56bps

Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt

Q4 2020 – Sức tiêu thụ vẫn duy trì tốt, nhưng lợi nhuận bắt đầu chịu tác động bởi giá nguyên liệu.

- Sản lượng bán hàng Q4 ước tính đạt tăng 7% so với cùng kỳ, sản lượng cả năm tăng 5% so với cùng kỳ.
- Biên gộp quay trở về mức 22,4%, mức thông thường sau khi vọt lên 31,9% trong Q3 cho thấy giá nguyên liệu trung bình dùng trong quý đã quay trở về mức cao.
- Tính cả năm 2020, biên gộp cải thiện được khoảng 3,8 điểm phần trăm, trong đó tăng giá bán trung bình đóng góp 2,9 điểm phần trăm. Điều này cho thấy BMP không hưởng lợi quá nhiều từ việc giá nguyên liệu giảm mạnh trong nửa đầu năm. Chúng tôi cho rằng doanh nghiệp đã không tăng tích trữ nguyên liệu vùng giá thấp.

Triển vọng 2021 – Biên lợi nhuận có thể giảm do mặt bằng giá nguyên liệu cao, nhưng sức khỏe tài chính vẫn dồi dào, đảm bảo lợi ích cho cổ đông

- Giá bột nhựa PVC trung bình trong 2 tháng đầu năm 2021 lên tới 1.085 USD/tấn, (+25% YoY) và sự đứt gãy nguồn cung do COVID nhiều khả năng sẽ giữ giá bột nhựa trên mức 1.000 USD/tấn cho năm 2021.
- Tại mức giá nguyên liệu này, chúng tôi cho rằng BMP không có nhiều dư địa để cải thiện hiệu quả hoạt động. Chúng tôi dự phóng biên gộp và biên ròng của BMP trong năm 2021 đạt 24,3% và 9,0%, thấp hơn lần lượt 2,3 và 2,2 điểm phần trăm so với năm 2020.
- Năng lực tiêu thụ của BMP vẫn sẽ duy trì, đảm bảo mức tăng sản lượng 6,7%. LNST được dự phóng ở mức 433 tỷ đồng, -17% YoY do năm 2020 KQKD đột biến, nhưng tăng nhẹ 2% so với năm 2019. Mức lợi nhuận này có thể đảm bảo chính sách cổ tức tiền mặt khoảng 4.000 đồng/CP, tương đương với tỷ suất cổ tức khoảng 6,3% so với giá hiện tại.

Quan điểm và Định giá

BMP vừa trải qua một năm thuận lợi, cổ đông của BMP trong năm 2020 đã nhận tổng cộng 5.800 đồng/CP cổ tức tiền mặt, đây là một trong những lý do chính khiến BMP đã tăng gần gấp đôi kể từ đây. Tuy nhiên, lợi nhuận năm 2021 nhiều khả năng sẽ quay về mức thông thường, tương tự 2018-2019 do mặt bằng giá nguyên liệu cao hơn so với cùng kỳ và tăng chi phí bán hàng. Theo đó, cổ tức tiền mặt cho cổ đông cũng sẽ khó cao đột biến như 2020, mà nhiều khả năng sẽ quay về mức 4.000 đồng.

Lợi tức cho các cổ đông vẫn nằm ở mức 6,3% trên giá cổ phiếu hiện tại, và phương pháp chiết khấu dòng cổ tức của chúng tôi dành cho BMP vẫn đưa ra định giá cao. Tuy nhiên, chúng tôi cũng muốn lưu ý các ĐĐT điều chỉnh kỳ vọng về lợi nhuận 2021 của doanh nghiệp bởi yếu tố này có thể chưa được phản ánh vào giá cổ phiếu. Kết hợp ba phương pháp định giá Chiết khấu dòng cổ tức, FCFV và P/E, chúng tôi xác định giá hợp lý cho BMP ở mức **57.300** đồng/CP, cùng với cổ tức bằng tiền mặt 4.000 đồng dự kiến trong 12 tháng tới, tương đương tổng lợi nhuận **-3%** theo giá đóng cửa ngày 22/02/2021, do đó chúng tôi đưa ra khuyến nghị **TRUNG LẬP** cho cổ phiếu này.

TRUNG LẬP -3%

Giá thị trường (VND)	63.400
Giá mục tiêu (VND)	57.300

Cổ tức tiền mặt (VND)*	4.000
------------------------	-------

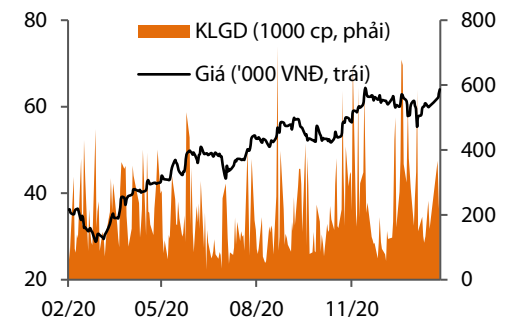
*dự kiến nhận được trong 12 tháng tới

Thông tin cổ phiếu

Ngành	Xây dựng & Vật liệu
Vốn hóa (tỷ đồng)	5.157
SLCPDLH	81.861.000
KLGD b.quần 20 phiên	189.280
Free Float (%)	41
Giá cao nhất 52 tuần	63.139
Giá thấp nhất 52 tuần	28.850
Beta	0,8

	FY2019	Hiện tại
EPS	5.164	5.810
Tăng trưởng EPS (%)	-1,1	23,6
EPS điều chỉnh	5.164	5.810
P/E	8,8	9,8
P/B	1,5	2,1
EV/EBITDA	4,1	4,2
Tỷ suất cổ tức	10,0	9,3
ROE (%)	17,1	21,1

Diễn biến giá



Cổ đông lớn (%)

Nawaplastic Industries	54,4
FTIF - Templeton Frontier Markets Fund	6,3
KWE Beteiligungen AG	5,0
Giới hạn sở hữu nước ngoài (%)	20,0

Nguyễn Hà Trinh

(084) 028- 6299 2006 – Ext 1551

trinh.nh@vdsc.com.vn

Bảng 1: Kết quả Kinh Doanh Q4/2020

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q4-FY20	Q3-FY20	+/- (qoq)	Q4-FY19	+/- (yoy)	4Q-FY20	+/- (yoy)
Doanh thu	1.300	1.115	16,7%	1.159	12,2%	4.686	8,0%
Lợi nhuận gộp	292	355	-17,9%	254	14,8%	1.247	26,0%
Chi phí bán hàng và quản lý	135	156	-13,8%	121	11,8%	549	41,8%
Thu nhập HĐKD	157	199	-21,2%	133	17,6%	698	23,4%
EBITDA	208	251	-17,1%	185	13,0%	907	19,9%
EBIT	157	199	-21,2%	133	17,6%	698	15,8%
Chi phí tài chính	35	29	19,6%	30	16,9%	124	11,6%
- Chi phí lãi vay	0,02	0,01	38,2%	0,02	-35,1%	0,05	-57,9%
Khấu hao	52	53	-1,8%	51	0,8%	208	35,9%
Khoản mục không thường xuyên (*)							
Khoản mục bất thường (*)							
Lợi nhuận trước thuế	142	191	-25,6%	119	19,3%	657	23,1%
Lợi nhuận sau thuế	111	153	-27,6%	95	17,3%	523	23,6%
LNST điều chỉnh các khoản mục (*)	111	153	-27,6%	95	17,3%	523	23,6%

Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt

Bảng 2: Phân tích HĐKD Q4/2020

Chỉ tiêu	Q4-FY20	Q3-FY20	+/- (qoq)	Q4-FY19	+/- (yoy)
Chỉ tiêu sinh lợi (%)					
TS lợi nhuận gộp	22,4%	31,9%	-946 bps	21,9%	52 bps
EBITDA/Doanh thu	16,0%	22,6%	-654 bps	15,9%	11 bps
EBIT/Doanh thu	12,1%	17,9%	-579 bps	11,5%	56 bps
TS lợi nhuận ròng	8,5%	13,7%	-521 bps	8,2%	37 bps
TS lợi nhuận ròng điều chỉnh	8,5%	13,7%	-521 bps	8,2%	37 bps
Hiệu quả hoạt động* (x)					
-Hàng tồn kho	9,7	7,2	2,5	7,3	2,4
-Khoản phải thu	13,6	11,2	2,4	11,1	2,5
-Khoản phải trả	6,6	5,0	1,6	14,4	(7,8)
Đòn bẩy (%)					
Tổng nợ/Tổng Vốn CSH	21,1%	35,7%	-1.455 bps	14,5%	665 bps

Nguồn: BMP (*) thường niên hóa

Bảng 3: Dự phóng KQKD Q1/2021

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Q1-FY21	+/--qoq	+/--yoy
Doanh thu	1.071	-18%	5%
LN gộp	246	-16%	0%
EBIT	156	0%	15%
LNST	84	-25%	-18%

Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt

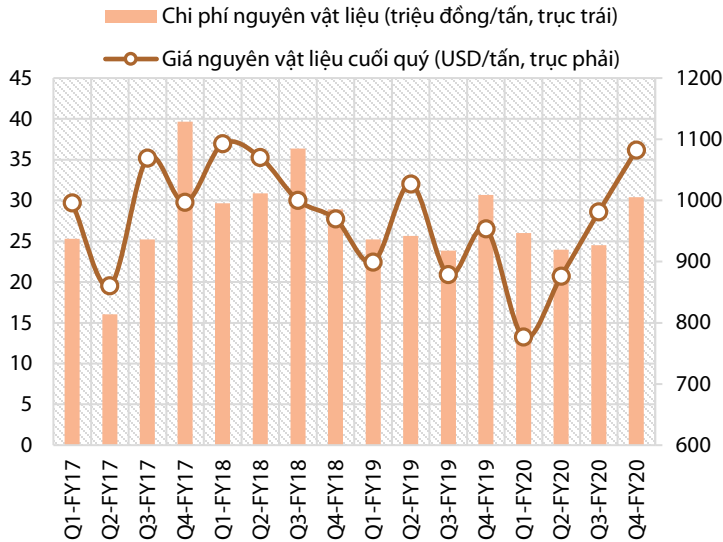
- Sản lượng Q1 dự báo ở mức tương đương với cùng kỳ do quý Tết.
- Biên gộp dự báo ở mức 22%, tương đương Q4/2020 và thấp hơn hẳn so với cùng kỳ do giá bột nhựa PVC trung bình quý khoảng 1.080 USD/tấn. Chúng tôi kỳ vọng giá bột nhựa sẽ giảm dần trong năm, vì vậy Q1 sẽ là quý thấp điểm về cả sản lượng và hiệu quả hoạt động. Biên gộp của DN sẽ được cải thiện dần về cuối năm.
- LNST Q1 dự phóng 84 tỷ, giảm 18% so với cùng kỳ. Ngoài tác động của giá nguyên liệu, LN dự phóng thấp còn do tăng chi phí bán hàng.

Cập nhật:

Hưởng lợi ít nhiều từ giá nguyên liệu trong năm 2020, nhưng sang năm 2021 lợi thế này khó duy trì

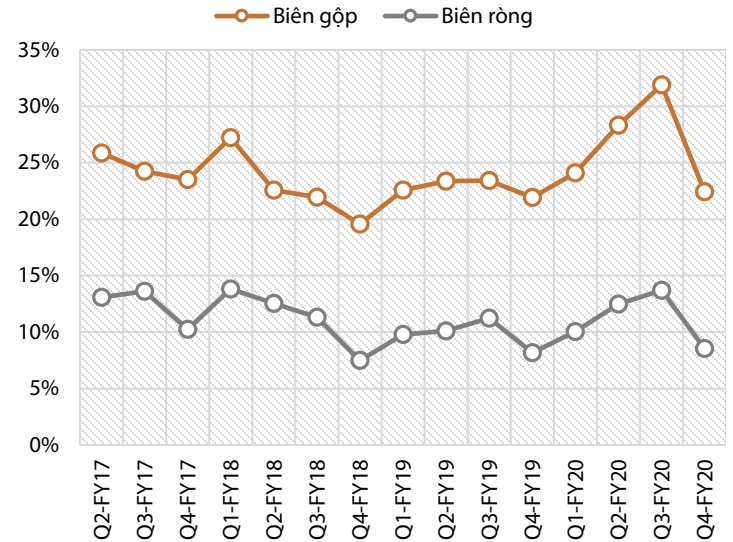
Có thể thấy từ Hình 1, giá bột nhựa tạo đáy trong Q1 đã giúp chi phí nguyên vật liệu/đơn vị sản phẩm tiết giảm trong Q2 và Q3. Tuy nhiên, giá trị hàng tồn kho của BMP giảm liên tục trong năm (Hình 3), vì vậy sang Q4 khi giá bột nhựa PVC bật tăng lên trên 1.000 USD/tấn (cao nhất trong lịch sử), biên lợi nhuận đã giảm mạnh ngay trong quý cuối năm (Hình 2).

Hình 1: Chi phí nguyên vật liệu trung bình và giá PVC



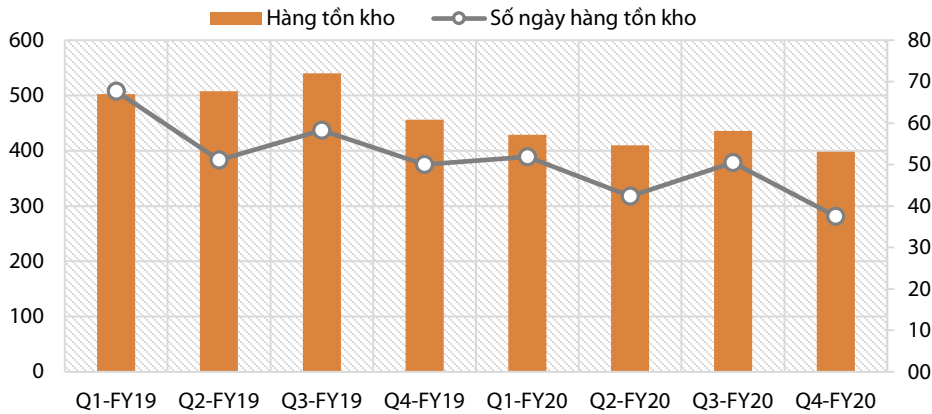
Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt ước tính

Hình 2: Biên lợi nhuận gộp và ròng theo quý



Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt

Hình 3: Hàng tồn kho và số ngày hàng tồn kho hàng quý



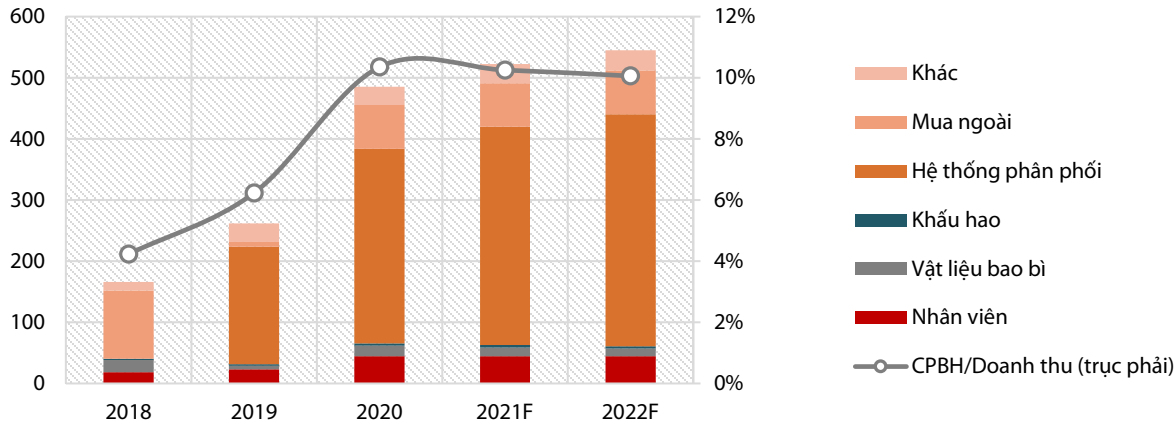
Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt

Giá bột nhựa sau khi tăng vượt mức trước khi giảm (khoảng 900 USD/tấn) vẫn đang giữ ở mức cao. Trong 2 tháng đầu năm, giá PVC trung bình đạt 1.080 USD/tấn do giá dầu tăng và đứt gãy nguồn cung do làn sóng COVID thứ 2. Chính sách tiết kiệm vốn lưu động của BMP trong khoảng 2 năm gần đây một mặt giúp doanh nghiệp tăng tiến mặt và cải thiện doanh thu tài chính, mặt khác lại khiến biên lợi nhuận từ hoạt động cốt lõi nhạy cảm hơn với giá nguyên liệu. Chúng tôi nhận thấy cuối năm 2020, tồn kho (bao gồm cả nguyên liệu và thành phẩm) chỉ còn 40 ngày giá vốn. Trong tình huống giá nguyên liệu đã giữ ở mức cao trong vòng 2 tháng gần đây, chính sách tồn kho này có thể là một bất lợi đối với biên gộp quý 1 và quý 2 của doanh nghiệp.

Chi phí bán hàng tăng sau khi áp dụng chính sách cho hệ thống phân phối mới

Trong năm 2020, chi phí bán hàng của BMP tăng mạnh do thay đổi chính sách cho hệ thống phân phối trong năm 2019. Việc BMP khoán chi phí cho hệ thống phân phối (thay vì tách biệt các loại chi phí và ghi nhận tại những khoản mục khác nhau) khiến chi phí bán hàng tăng mạnh, nhưng nhìn chung không ảnh hưởng lên biên lợi nhuận ròng. CPBH chiếm tổng cộng 10,4% doanh thu trong năm 2020 (6,2% năm 2019, Hình 5) và con số này nhiều khả năng được duy trì trong dài hạn. Trong đó, khoảng 70% là chi phí cho hệ thống phân phối, bao gồm chi phí vận chuyển và chiết khấu thanh toán, chúng tôi cho rằng đây là mức hợp lý để duy trì một hệ thống đại lý trung thành và khỏe mạnh. Cũng cần lưu ý rằng BMP thuộc nhóm nhà sản xuất có mức chiết khấu cho đại lý thấp nhất, và thế mạnh này tồn tại chủ yếu do thương hiệu Nhựa Bình Minh được đánh giá cao trong mắt người tiêu dùng.

Hình 5: Cơ cấu chi phí bán hàng (tỷ đồng)



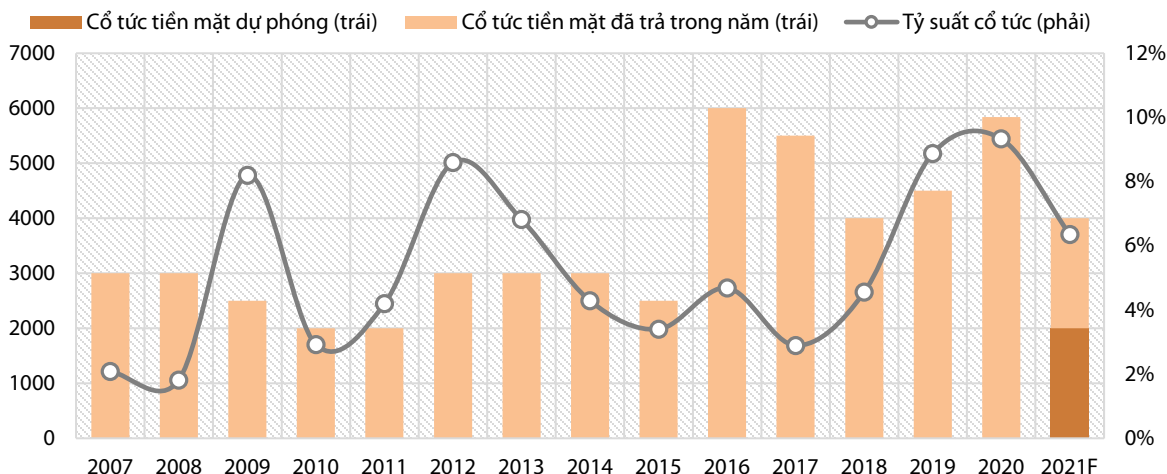
Nguồn: BMP, CTCK Rồng Việt dự phóng

Tóm lại, cách ghi nhận mới này giúp cổ đông có cái nhìn bao quát về cách BMP phân bổ chi phí. Bằng việc dành cho hệ thống phân phối những lợi ích nhất định, BMP có thể thu về (1) tăng trưởng sản lượng bán hàng ổn định, (2) tiết kiệm vốn lưu động và cải thiện dòng tiền.

Cổ tức 2020 đột biến nhờ giá nguyên liệu, BMP vẫn có thể duy trì chính sách cổ tức tiền mặt tốt từ 2021 trở đi

BMP vừa trải qua một năm thuận lợi khi tốc độ tiêu thụ không gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh. Ngược lại, doanh nghiệp hưởng lợi ít nhiều từ việc giá nguyên liệu giảm mạnh trong năm. Việc siết chặt quản lý vốn lưu động giúp BMP cải thiện dòng tiền hoạt động và có thêm thu nhập từ lãi tiền gửi để bù đắp cho việc tăng chi phí bán hàng do tái cấu trúc hệ thống phân phối. Quan trọng nhất, cổ đông của BMP trong năm 2020 đã nhận tổng cộng 5.800 đồng/CP cổ tức tiền mặt, đây là một trong những lý do cho đợt tăng mạnh hơn VNIndex kể từ đây.

Hình 4: Cổ tức tiền mặt và tỷ suất cổ tức



Nguồn: CTCK Rồng Việt

Chúng tôi dự báo BMP sẽ trả 4.000 đồng/CP năm 2020, tương đương với tỷ lệ cổ tức 6,3% theo giá thị trường hiện tại. Rõ ràng đây là mức thấp, lý do chính là dự phóng lợi nhuận năm 2021 tăng trưởng âm so với 2020. Tuy nhiên, NĐT cần lưu ý tỷ suất cổ tức 6,3% vẫn được xem là hấp dẫn so với lãi suất tiền gửi ngân hàng hiện tại. Về mặt định giá, nếu BMP tiếp tục giữ mức cổ tức tiền mặt/lợi nhuận trong năm là 80%, định giá theo phương pháp Chiết khấu dòng cổ tức sẽ đạt 65.000 đồng/CP. Như vậy, nắm giữ BMP sẽ phù hợp với các danh mục phòng thủ, mang tính dài hạn.

Định giá được nâng lên chủ yếu do tiềm năng cải thiện dòng tiền và chính sách cổ tức

Định giá mới của chúng tôi dành cho BMP được điều chỉnh tăng so với lần cập nhật gần đây nhất do tăng định giá FCFE, P/E và DDM (chiết khấu dòng cổ tức). Với định giá dòng tiền tự do FCFE, dựa trên sự cải thiện vốn lưu động trong 2 năm vừa qua của doanh nghiệp, chúng tôi nhận định rằng BMP có thể tiếp tục duy trì hàng tồn kho và phải thu ở mức thấp và có thể giữ lại nhiều tiền nhất có thể. Bằng dự án tái cơ cấu hệ thống đại lý đã hoàn thành và chính sách khuyến khích thanh toán nhanh cho các nhà phân phối, BMP có thể đảm bảo sự ổn định của dòng tiền trong dài hạn, vì vậy định giá bằng dòng tiền được nâng lên. Đối với định giá P/E, chúng tôi nâng hệ số P/E từ 9 lên 11 lần để phù hợp với mặt bằng định giá chung, đây vẫn là mức P/E trung bình trong lịch sử giao dịch của BMP (cao nhất đạt 15,1 lần năm 2017). Đối với định giá DDM, chúng tôi cho rằng sau năm 2021 trả cổ tức thấp, 2022 có thể chứng kiến chính sách cổ tức quay lại mức 5.000 đồng/CP mỗi năm và cao hơn. BMP vẫn sẽ có lợi nhuận hàng năm đủ để chia cổ tức 5.000 đồng/CP, đồng thời lợi nhuận giữ lại của BMP hiện tại cũng đang tích lũy ở mức cao, đảm bảo cổ đông có cổ tức kể cả trong những năm EPS giảm thấp. Chúng tôi giữ nguyên quan điểm BMP sẽ trả cổ tức ở mức cao nhất có thể dựa vào định hướng của công ty mẹ Nawaplastics và những can thiệp tương đối mạnh mẽ vào hoạt động tài chính của BMP kể từ khi doanh nghiệp Thái Lan này nắm sở hữu chi phối.

Tựu trung, tuy định giá FCFE và DDM cao, định giá theo P/E lại thấp do EPS 2021 giảm đáng kể. Khuyến nghị của chúng tôi cho BMP là TRUNG LẬP. Chúng tôi cho rằng cổ đông hiện hữu vẫn có thể nắm giữ BMP do đây là cổ phiếu có cơ bản bền vững và có chính sách cổ tức tốt. Chúng tôi cũng khuyến nghị các nhà đầu tư chỉ nên cân nhắc tích lũy khi thị giá về vùng hấp dẫn do KQKD có thể giảm trong năm. Dựa trên giả định năm 2022 giá bột nhựa ổn định, 2021 có thể là thời điểm thích hợp để mua cổ phiếu này.

Bảng 1: Định giá

Phương pháp	Định giá	Tỷ trọng	Giá mục tiêu bình quân gia quyền
FCFE	54.654	40%	21.861
P/E (11,0x)	52.932	30%	15.880
DDM	65.227	30%	19.568
Tổng		100%	57.300

Nguồn: CTCK Rồng Việt

KQ HKĐK	tỷ đồng			
	2019	2020	2021F	2022F
Doanh thu thuần	4.337	4.686	5.098	5.417
Giá vốn	3.349	3.439	3.858	4.103
Lãi gộp	988	1.247	1.240	1.313
Chi phí bán hàng	270	485	523	545
Chi phí quản lý	117	64	137	74
Thu nhập từ HĐTC	37	78	85	94
Chi phí tài chính	111	124	128	135
Lợi nhuận khác	2	4	4	4
Lợi nhuận trước thuế	529	657	541	658
Thuế TNDN	107	134	108	132
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0
Lợi nhuận sau thuế	423	523	433	526
EBIT	601	698	580	695
EBITDA	754	907	795	920

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	%			
	2019	2020	2021F	2022F
Tăng trưởng				
Doanh thu	10,7	8,0	8,8	6,3
Lợi nhuận HKĐK	-3,4	20,2	-12,3	15,8
EBIT	-1,2	16,2	-16,9	19,7
Lợi nhuận sau thuế	-1,1	23,6	-17,2	21,6
Tổng tài sản	1,3	5,9	0,2	2,3
Vốn chủ sở hữu	0,6	0,1	2,7	2,7

Khả năng sinh lợi	(x)			
	2019	2020	2021F	2022F
LN gộp / Doanh thu	22,8	26,6	24,3	24,2
EBITDA/ Doanh thu	17,4	19,4	15,6	17,0
EBIT/ Doanh thu	13,9	14,9	11,4	12,8
LNST/ Doanh thu	9,7	11,2	8,5	9,7
ROA	14,8	17,3	14,3	17,0
ROE	17,1	21,1	17,1	20,2

Hiệu quả hoạt động	(x)			
	2019	2020	2021F	2022F
Vòng quay kh. phải thu	11,3	14,5	14,9	14,9
Vòng quay HTK	7,4	8,7	8,7	8,7
Vòng quay kh. phải trả	12,0	7,5	9,3	10,1

Khả năng thanh toán	(x)			
	2019	2020	2021F	2022F
Hiện hành	4,5	4,2	4,7	5,2

Cấu trúc tài chính				
	2019	2020	2021F	2022F
Tổng nợ/ Vốn CSH	2,3	2,2	2,4	2,6
Vay ngắn hạn / Vốn CSH	2,3	2,2	2,4	2,6
Vay dài hạn/ Vốn CSH	0,0	0,0	0,0	0,0

BẢNG CĐKT	tỷ đồng			
	2019	2020	2021F	2022F
Tiền	304	196	184	260
Đầu tư tài chính ngắn hạn	386	1.210	1.271	1.334
Các khoản phải thu	383	323	342	364
Tồn kho	454	396	445	473
Tài sản ngắn hạn khác	1	4	4	5
Tài sản cố định hữu hình	623	501	393	274
Tài sản cố định vô hình	19	11	11	10
Đầu tư tài chính dài hạn	369	70	72	74
Tài sản dài hạn khác	311	306	303	299
TỔNG TÀI SẢN	2.850	3.017	3.024	3.093
Tiền hàng phải trả & ứng trước	280	456	413	405
Vay và nợ ngắn hạn	56	55	61	67
Vay và nợ dài hạn	0	0	0	0
Khoản phải trả ngắn hạn khác	23	23	0	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	22	11	12	13
Quỹ khoa học công nghệ	0	0	0	0
TỔNG NỢ	381	546	486	485
Vốn đầu tư của CSH	820	820	820	820
Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Lợi nhuận giữ lại	263	449	494	537
Khoản thu nhập khác	45	45	45	45
Quỹ đầu tư phát triển	1.341	1.157	1.179	1.205
TỔNG VỐN	2.469	2.472	2.538	2.608
Lợi ích cổ đông thiểu số	0	0	0	0

CHỈ SỐ ĐỊNH GIÁ				
	2019	2020	2021F	2022F
EPS (đồng/cp)	5.164	5.810	4.812	5.851
P/E (x)	8,8	9,8	13,1	10,8
BV (đồng/cp)	30.164	30.193	31.005	31.855
P/B (x)	1,5	2,1	2,0	2,0
DPS (đồng/cp)	4.500	5.840	4.000	5.000
Tỷ suất cổ tức (%)	10,0	9,33	6,3	7,9

Mô hình định giá			
	Giá	Tỷ trọng	Bình quân
FCFF	54.654	40%	21.861
P/E	52.932	30%	15.880
DDM	65.227	30%	19.568

Giá mục tiêu (đồng/cp)			
Lịch sử định giá	Giá mục tiêu	Khuyến nghị	Thời gian
22/05/2020	42.360	Tích lũy	Dài hạn
21/08/2020	47.960	Tích lũy	Dài hạn

BÁO CÁO CẬP NHẬT KẾT QUẢ KINH DOANH

Báo cáo này được lập nhằm mục đích cung cấp cho nhà đầu tư một góc nhìn về doanh nghiệp và hỗ trợ nhà đầu tư trong việc ra các quyết định đầu tư. Báo cáo được lập trên cơ sở phân tích hoạt động của doanh nghiệp, dự phóng kết quả kinh doanh dựa trên những dữ liệu cập nhật nhất nhằm xác định giá trị hợp lý của cổ phiếu tại thời điểm phân tích. Chúng tôi đã cố gắng chuyển tải đầy đủ những đánh giá và quan điểm của người phân tích về công ty vào báo cáo này. Nhà đầu tư mong muốn tìm hiểu thêm hoặc có ý kiến phản hồi, vui lòng liên lạc với người phân tích hoặc bộ phận hỗ trợ khách hàng của chúng tôi.

Các loại khuyến cáo

Khuyến Nghị	MUA	TÍCH LŨY	GIẢM TỶ TRỌNG	BÁN
Tổng mức sinh lời bao gồm cổ tức trong 12 tháng	>20%	5% đến 20%	-20% đến -5%	<-20%

GỚI THIỆU

CTCP Chứng Khoán Rồng Việt (viết tắt là VDSC) được thành lập vào năm 2007, được phép thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: môi giới, tự doanh, bảo lãnh phát hành, tư vấn tài chính và tư vấn đầu tư, lưu ký chứng khoán. VDSC đã mở rộng mạng lưới hoạt động đến các thành phố lớn trên toàn quốc. Với thành phần cổ đông chiến lược cũng là đối tác lớn như Eximbank, CTCP Quản Lý Quỹ Việt Long,... cùng đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, năng động, VDSC có tiềm lực về con người và tài chính để cung cấp cho khách hàng những sản phẩm – dịch vụ phù hợp và hiệu quả. Đặc biệt, VDSC là một trong số ít các công ty chứng khoán đầu tiên quan tâm phát triển đội ngũ phân tích và ưu tiên nhiệm vụ cung cấp các báo cáo phân tích hỗ trợ thông tin hữu ích cho khách hàng.

Phòng Phân Tích & Tư Vấn Đầu Tư cung cấp các báo cáo về kinh tế vĩ mô và thị trường chứng khoán, về chiến lược đầu tư, các báo cáo phân tích ngành, phân tích công ty và các bản tin chứng khoán hàng ngày, hàng tuần.

KHOẢNG PHÂN TÍCH & TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Nguyễn Thị Phương Lam
Head of Research
 lam.ntp@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1313)

Nguyễn Hà Trinh
Deputy Head of Research
 trinh.nh@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1551)

Đỗ Thanh Tùng
Deputy Head of Research
 tung.dt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1521)

Phạm Thị Tố Tâm
Deputy Head of Research
 tam.ptt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1530)

- Xây dựng
- Năng lượng

- Bán lẻ
- Thực phẩm & Đồ uống
- Hàng không
- Logistics

- Dệt may
- Thủy sản
- Phân bón

Bùi Huy Hoàng
Analyst
 hoang.bh@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1514)

- Ô tô & Phụ tùng
- Nông dược
- BĐS Khu công nghiệp

Phạm Minh Tú
Analyst
 tu.pm@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1536)

- Thép
- Dược

Nguyễn Ngọc Thảo
Analyst
 thao.nn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1524)

- Tiện ích công cộng

Trần Hoàng Thế Kiệt
Analyst
 kiet.tht@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1528)

- Bất động sản dân dụng
- Thị trường

Nguyễn Ngọc Thành
Analyst
 thanh.nn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1535)

- Ngân hàng

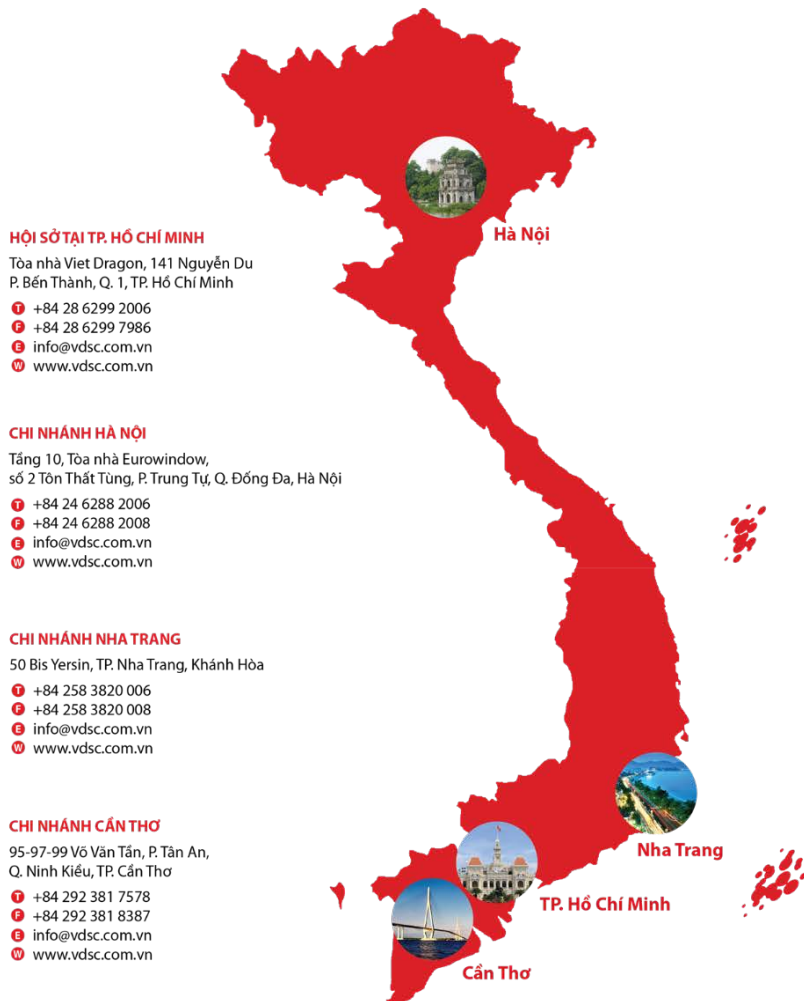
Trần Thị Hà My
Senior Consultant
 my.tth@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006

- Kinh tế vĩ mô

Bernard Lapointe
Senior Consultant
 bernard.lapointe@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006

Trần Thị Ngọc Hà
Assistant
 ha.ttn@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1526)

Trương Thị Thảo Vi
Assistant
 vi.ttt@vdsc.com.vn
 + 84 28 6299 2006 (1517)



HỘI SỞ TẠI TP. HỒ CHÍ MINH

Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du
P. Bến Thành, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh

T +84 28 6299 2006
F +84 28 6299 7986
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow,
số 2 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội

T +84 24 6288 2006
F +84 24 6288 2008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH NHA TRANG

50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa

T +84 258 3820 006
F +84 258 3820 008
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ

95-97-99 V6 Văn Tấn, P. Tân An,
Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

T +84 292 381 7578
F +84 292 381 8387
E info@vdsc.com.vn
W www.vdsc.com.vn

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Rong Viet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được Rong Viet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của Rong Viet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật, **Bản quyền thuộc Rong Viet Securities, 2021.**